

Bản án số: **165/2023/HS-ST**
Ngày 29 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Khoái

2. Bà Nguyễn Thị Kính

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Phúc - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 183/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 278/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Tô Trọng Hoàng P; sinh năm 1981, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 223/5A Đường X, Phường X1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô A và bà Dương Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 13/12/2007, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 26/01/2010.

- Ngày 24/11/2016, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Ngày 16/9/2018, chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2023 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Bà Trần Thị L, sinh năm: 1950; nơi cư trú: 152 đường Y, Phường Y1, Quận

8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Ấp Z, xã Z1 (nay là thị trấn Z3), huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Trọng Hoàng P là đối tượng từng bị xét xử về tội “Cướp giật tài sản” và không có nghề nghiệp ổn định.

Do cần có tiền tiêu xài nên ngày 15/4/2023, P nảy sinh ý định cướp giật tài sản của người khác để bán. Thực hiện ý định trên, P điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển số 95F4-1810 đến khu vực đường Kinh Dương Vương, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ cụ thể) gặp và mua của một thanh niên (không rõ lai lịch) 01 bộ đồng phục xe ôm công nghệ Grab bike để ngụy trang. Đến khoảng 15 giờ ngày 16/4/2023, P mặc bộ đồng phục trên và điều khiển xe mô tô đi trên nhiều tuyến đường khu vực Quận 8 tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi qua nhà số 152 đường Y, Phường Y1, Quận 8, P phát hiện bà Trần Thị L đang đứng dưới lè đường tưới cây, trên cổ bà L có đeo 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng. P vòng quay xe lại áp sát phía sau lưng bà L rồi dùng tay trái giật sợi dây chuyền làm bà L té ngã, sợi dây chuyền bị đứt và rơi xuống lòng đường. P tăng ga xe chạy theo hướng ra đường Phạm Hùng tẩu thoát. Đến ngày 18/4/2023, khi P điều khiển xe mô tô trên đường Nguyễn Văn Linh, huyện Bình Chánh thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 8 kiểm tra và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của P phù hợp với lời khai của bị hại và hình ảnh camera ghi lại diễn biến hành vi P đã thực hiện. Đối với việc bà Trần Thị L bị té ngã, do xây xát nhẹ nên bà L không yêu cầu giám định thương tật, đồng thời bà L xin giảm nhẹ hình phạt cho Tô Trọng Hoàng P.

Ngày 18/5/2023, Công ty vàng bạc đá quý Phú Nhuận – PNJ có kết quả thử nghiệm đối với sợi dây chuyền nêu trên xác định hàm lượng vàng (Au) là 0,0%. Bà Trần Thị L khai nhận sợi dây chuyền trên không phải là vàng mà là trang sức có tác dụng điều hòa huyết áp.

Tại kết luận định giá số 150/KL-HĐĐGTS ngày 15/8/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Quận 8 xác định 01 sợi dây chuyền kim loại đồng dài khoảng 44cm, dạng mặt khúc vuông, có trọng lượng 13,035 gam, qua khảo sát thực tế có trị giá là 600.000 đồng.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 xe gắn máy biển số 95F4-1810, số khung: RMKWCH4UM5K-414235, số máy: VKV1P52FMH-R-414235. Qua xác minh do ông Nguyễn Văn S đứng tên đăng ký. Ông S

khai nhận năm 2015 đã bán xe trên cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) và không làm thủ tục sang tên theo quy định pháp luật. Tô Trọng Hoàng P khai nhận xe trên P mua của một người thanh niên (không rõ lai lịch) vào đầu năm 2023 và không làm thủ tục sang tên. Ngày 12/6/2023, Cơ quan điều tra đã đề nghị đăng báo tìm chủ sở hữu xe trên nhưng chưa có kết quả.

- 01 áo dài tay màu xanh và 01 nón bảo hiểm đồng phục Grab; 01 đôi dép nhựa màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung DUOS tạm giữ của P.

- 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng;

- 01 USB màu đỏ lưu hình ảnh diễn biến vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 09/8/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà L sợi dây chuyền. Bà L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Tô Trọng Hoàng P bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 176/CT-VKS-Q8 ngày 05/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Tô Trọng Hoàng P về tội “Cướp giật tài sản”, theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tô Trọng Hoàng P về tội “Cướp giật tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 16/4/2023, tại trước số 152 đường Y, Phường Y1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Tô Trọng Hoàng P có hành vi công khai chiếm đoạt 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có trị giá 600.000 đồng của bà Trần Thị L, rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Bị cáo sử dụng xe mô tô làm P tiện phạm tội thuộc trường hợp *“Dùng thủ đoạn nguy hiểm”*, đây là tình tiết định khung hình phạt của tội *“Cướp giật tài sản”*.

[3] Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội *“Cướp giật tài sản”* như sau:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Tô Trọng Hoàng P đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Cướp giật tài sản”*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Thời điểm bị chiếm đoạt tài sản, bị hại L là người trên 70 tuổi, nhưng bà L xác định bà không mắc bệnh, không thường xuyên đau ốm nên không có căn cứ áp dụng tình tiết định khung hình phạt *“phạm tội đối với...người già yếu...”* quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị hại đã là người từ đủ 70 tuổi trở lên nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *“Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên”* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; đồng thời, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về nhân thân, bị cáo Tô Trọng Hoàng P đã 01 lần bị Tòa án kết án phạt tù vào năm 2007 về tội “Cướp giật tài sản”, từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2016. Mặc dù không coi là án tích nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, do đó khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, lập biên bản trả lại 01 dây chuyền cho bị hại, đồng thời bị hại không có ý kiến gì về việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 xe gắn máy biển số 95F4-1810, số khung: RMKWCH4UM5K-414235, số máy: VKV1P52FMH-R-414235 tạm giữ trong vụ án, qua xác minh, xe do ông Nguyễn Văn S đứng tên đăng ký. Ông S khai nhận đã bán xe trên cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) vào năm 2015, không làm giấy tờ mua bán và không thực hiện thủ tục sang tên theo quy định, như vậy ông S không còn quyền lợi L quan đến xe này. Bị cáo P khai nhận xe trên do bị cáo mua vào đầu năm 2023 của một người thanh niên (không rõ lai lịch) và không làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe gắn máy biển số 95F4-1810 nhưng chưa có kết quả. Do chưa xác định được chủ sở hữu xe nên cần tiếp tục đăng tin trên P tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 áo dài tay màu xanh, 01 nón bảo hiểm đồng phục Grab, 01 đôi dép nhựa màu đen, xét đây là quần áo, đồ vật bị cáo sử dụng tại thời điểm phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung DUOS tạm giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 USB màu đỏ lưu giữ hình ảnh diễn biến vụ án, xét đây là chứng cứ có giá trị chứng minh tội phạm nên cần tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Tô Trọng Hoàng P 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2023.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo dài tay màu xanh hiệu Grab, 01 đôi dép nhựa màu đen và 01 mũ bảo hiểm hiệu Grab.

Trả lại cho bị cáo Tô Trọng Hoàng P: 01 điện thoại di động hiệu Samsung DUOS, số hiệu máy: SM-G532Q/DS, số imei (khe 1): 353298089765997, số imei (khe 2): 353299089765995.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên P tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 xe gắn máy biển số 95F4-1810, số khung: RMKWCH4UM5K-414235, số máy: VKV1P52FMH-R-414235, nếu hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận tang tài vật ngày 10/8/2023).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Tô Trọng Hoàng P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc